TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số 155/2017/HSST
Ngày: 16/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN HUYỆN ĐÔNG ANH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng.
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Xuân Đính.
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hà.
- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Trần Thị Bích Nguyệt.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 179/2017/HSST ngày 27/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: ***Dư Ngọc H*** (tức Ho) - sinh năm 1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Dư Văn N; Con bà: Nguyễn Thị G; Vợ: Trịnh Thị H (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Theo Danh bản, Chỉ bản số 157 lập ngày 31/3/2017 tại Công an huyện Đông Anh thì bị cáo có tiền án, tiền sự như sau:

- Ngày 26/12/2005 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử 28 tháng tù về các tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".
- Ngày 13/02/2009 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử 16 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 20/9/2010 chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích).
- Ngày 16/11/1999 có quyết định đi trường giáo dưỡng 12 tháng.
- Ngày 15/7/2013 bị xử lý hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 29/03/2017, tạm giam từ ngày 04/4/2017 tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: ***Hoàng Thị L*** sinh năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã D, huyện G, Thành phố Hà Nội, nơi ở cư trú: Thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Văn T; Con bà:

Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: Theo Danh bản, Chỉ bản số 156 lập ngày 31/3/2017 tại Công an huyện Đông Anh thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 29/03/2017, tạm giam từ ngày 04/4/2017 tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ tên: ***Đỗ Hiệp H*** sinh năm 1957; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 12/353 đường C, Tổ 17 phường D, quận C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ V (đã chết); Con bà: Lưu Thị N (đã chết); Vợ: Lê Thị Q; Con: có 02 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Theo Danh bản, Chỉ bản số 160 lập ngày 08/4/2017 tại Công an huyện Đông Anh thì bị cáo có tiền án, tiền sự như sau:

- Năm 1981 Công an huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội lập danh bản về hành vi "Trộm cắp tài sản".
- Năm 1986 Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".
- Năm 1988 Công an tỉnh Hà Sơn Bình lập danh bản về hành vi "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".
- Năm 1993 Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao xử 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản XHCN".
- Ngày 1997 Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử 54 tháng tù về các tội "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".
- Năm 2002 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử 08 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 06/4/2017, tạm giam từ ngày 12/4/2017 tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn N, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội - Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Các bị cáo ***Dư Ngọc H, Hoàng Thị L, Đỗ Hiệp H*** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 11 giờ 25 phút ngày 28/3/2017, tổ công tác Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại khu vực thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội khám người theo thủ tục hành chính đối với Hoàng Văn T sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú: thôn N, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà

Nội và Nguyễn Văn S sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Tạm giữ của Hoàng Văn T: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5 x 1,5) cm miệng túi có kẹp nhựa và viền màu xanh, bên trong có tinh thể màu trắng Tuấn khai là ma túy tổng hợp trong túi quần phía trước bên phải và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, vỏ màu đen, số thuê bao: 0967833892 trong túi quần phía trước bên phải.

Tạm giữ của Nguyễn Văn S: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5 x 1,5) cm miệng túi có kẹp nhựa và viền màu xanh, bên trong có tinh thể màu trắng Sỹ khai là ma túy tổng hợp trong túi quần phía trước bên trái.

Tại bản kết luận giám định số 2570/KLGĐ - PC54 ngày 28/4/2017 của Phòng PC54 - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (thu giữ của Hoàng Văn Tuấn) là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,061 gam.
- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (thu giữ của Nguyễn Văn Sỹ) là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,045 gam.

Tại Cơ quan Điều tra Hoàng Văn T và Nguyễn Văn S khai nhận:

Khoảng 10h00’ ngày 28/3/2017, T gọi điện thoại từ số 0967833892 của T đến số 0901777118 của Dư Ngọc H để mua ma túy nhưng không gọi được nên T đến thẳng nhà H, khi đến cổng Tuấn gọi Hà thì Hoàng Thị L ra gặp (do Tuấn đã nhiều lần đến nhà Dư Ngọc H mua ma túy và được L giao ma túy) nên khi gặp L, T đặt vấn đề mua 01 túi ma túy “đá” với giá 300.000 đồng, L không nói gì, và đi vào trong nhà, một lúc sau L đi ra cổng đưa cho T 01 túi ma túy “đá” và nhận 300.000 đồng tiền T trả. Sau khi mua được ma túy T đi đến quán điện tử ở khu vực ngã tư thị trán Đ thuộc tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội chơi điện tử thì gặp Nguyễn Văn S, T rủ S cùng sử dụng ma túy, S đồng ý nhưng thấy T có ít ma túy nên bảo T đưa đến nơi T mua ma túy để S mua thêm, T đồng ý và cùng S đi taxi đến nhà Dư Ngọc H. Khi đến cổng T tiếp tục gọi Dư Ngọc H nhưng L đi ra. Khi gặp L, S đặt vấn đề với L mua 01 túi ma túy “đá” với giá 300.000 đồng, L không nói gì và đi vào trong nhà, một lúc sau L đi ra và đưa cho S 01 túi ma túy “đá” và nhận 300.000 đồng tiền S trả, sau khi mua được ma túy T và S đi bộ ra để bắt xe tìm nơi sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra, Hoàng Văn T còn khai nhận trước đó đã mua ma túy của Dư Ngọc H và L nhiều lần nhưng không nhớ thời gian cụ thể chỉ nhớ lần gần nhất cụ thể: Khoảng 15h00’ ngày 27/3/2017, T gọi điện thoại từ số thuê bao 0967783892 đến số thuê bao 0901777118 cho Dư Ngọc H đặt vấn đề mua 01 túi ma túy “đá” với giá 300.000 đồng, Dư Ngọc H đồng ý và nói T đến nhà Dư Ngọc H. Khi T đến cổng gọi thì Hoàng Thị L ra gặp và bán cho T 01 túi ma túy “đá” với giá 300.000 đồng ở trước cổng sắt của nhà Dư Ngọc H.

Căn cứ lời khai của Hoàng Văn T và Nguyễn Văn S, Cơ quan Điều tra - Công an huyện Đông Anh đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Dư Ngọc H tại thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Quá trình khám xét phát hiện, tạm giữ của Dư Ngọc H gồm:

- 01 hộp nhựa màu trắng kích thước khoảng (8 x10 x15) cm ở dưới gầm giường bên trong có: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5 x 2) cm bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà H khai là ma túy tổng hợp.

- 01 cân điện tử nghi có dính ma túy và 06 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5 x 1,5) cm chưa qua sử dụng.

- 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng - vàng, số thuê bao: 0983018490.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Garaxy S4, vỏ màu đen, không lắp sim; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 215, vỏ màu xanh, số thuê bao: 0942105830.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Obi, vỏ màu đen, số thuê bao: 0901777118.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel Tab 850, vỏ màu trắng - vàng, số thuê bao: 0973457886.

- 01 CPU máy tính nhãn hiệu Omega kích thước khoảng (18 x 40 x 40) cm, vỏ màu đen; 01 đầu thu kỹ thuật số nhãn hiệu H264, vỏ màu đen.

- 01 màn hình máy vi tính nhãn hiệu Samsung kích thước khoảng (5 x 30 x 50) cm, vỏ màu đen.

- 01 chuột vi tính nhãn hiệu Apont, vỏ màu đen.

- 01 bàn phím máy tính nhãn hiệu Genius, vỏ màu đen.

- 01 bàn phím máy tính nhãn hiệu Apoint, vỏ màu đen.

- 01 camera nhãn hiệu Spyeye, vỏ màu trắng.

- 01 camera nhãn hiệu Vantech, vỏ màu trắng.

- 01 camera nhãn hiệu Hdpro, vỏ màu trắng.

- 01 camera nhãn hiệu Front, vỏ màu trắng.

- 01 xe máy nhãn hiệu nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đỏ- đen, biển kiểm soát: 30L3 – 4528.

- 01 xe máy nhãn hiệu Piagio Vespa LX, màu xanh, biển kiểm soát: 29Y9 - 7590.

Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy biển kiểm soát: 30L3 - 4528, số khung: 092954, số máy: 5548443 và chiếc xe máy nhãn hiệu Piagio Vespa LX, màu xanh, biển kiểm soát: 29Y9 - 7590, số khung: 006766, số máy: 16360 không phát hiện thu giữ tang vật gì liên quan đến vụ án.

Quá trình khám xét phát hiện, tạm giữ của Hoàng Thị L gồm:

- 01 túi vải màu đen kích thước khoảng (5 x 8) cm trong túi áo khoác bên phải bên trong có: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3 x 3) cm miệng túi có kẹp nhựa và viền màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng L khai là ma túy tổng hợp.

- 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (4 x 4) cm miệng túi có kẹp nhựa và viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng L khai là ma túy tổng hợp.

- 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3 x 4) cm miệng túi có kẹp nhựa và viền màu cam, bên trong có chứa tinh thể màu trắng L khai là ma túy tổng hợp.

- 4.800.000 đồng (bao gồm 07 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 05 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng và 04 tờ mệnh giá 50.000 đồng).

Tại bản kết luận giám định số 2570/KLGĐ - PC54 ngày 28/4/2017 của Phòng PC54 - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà bên trong 01 túi nilon (thu giữ khi khám xét nhà của Dư Ngọc H) là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,285 gam.

- 01 cân điện tử (thu giữ khi khám xét nhà của Dư Ngọc H) có dính ma túy loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilon (thu giữ của Hoàng Thị L) là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 5,320 gam.

Tại cơ quan điều tra Dư Ngọc H và Hoàng Thị L khai nhận:

Dư Ngọc H và Hoàng Thị L đã cùng mua ma túy về để sử dụng và bán lại để kiếm lời nên khoảng 20h00'ngày 27/3/2017, do gần hết ma túy sử dụng và để bán cho khách, nên L đã sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0942105830 gọi đến số thuê bao 0968488558 của Đỗ Hiệp H sinh năm 1957, có hộ khẩu thường trú tại: số 12/353 đường C, tổ 17 phường D, quận C, Thành phố Hà Nội - là bạn bè quen biết của L và Dư Ngọc H để đặt vấn đề mua của Đỗ Hiệp H 05 gam ma túy " đá" với giá 3.000.000 đồng, Đỗ Hiệp H đồng ý. L bảo Đỗ Hiệp H mang ma túy đến nhà Dư Ngọc H để giao nhận. Sau khi goi điện thoại cho Đỗ Hiệp H, L đưa cho Dư Ngọc H 2.500.000 đồng và bảo Dư Ngọc H khi nào Đỗ Hiệp H sang thì trả tiền mua 05 gam ma túy "đá" cho Đỗ Hiệp H và bảo nợ 500.000 đồng. Khoảng 20h30' cùng ngày, Đỗ Hiệp H đến nhà Dư Ngọc H và ngồi ở hiên nhà, tại đây Dư Ngọc H đưa cho Đỗ Hiệp H 2.500.000 đồng và nói với Đỗ Hiệp H nợ 500.000 đồng tiền mua "hộp 5" này, Đỗ Hiệp H cầm tiền nhưng không giao ma túy cho Dư Ngọc H mà ngồi đợi đến 21 giờ cùng ngày khi L quay về thì Đỗ Hiệp H mới giao ma túy trực tiếp cho L.

Khoảng 10h15' ngày 28/3/2017, khi Dư Ngọc H đang ở nhà cùng L thì Hoàng Văn T đứng ngoài cổng gọi Dư Ngọc H, lúc này H bảo L đi ra xem có việc gì, L ra sau đó quay lại nói với H có T đến hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy "đá", H lấy 01 túi ma túy "đá" để ở trên giường đưa cho L và bảo L mang ra cổng nhà để bán cho T. Đến khoảng 11h15' cùng ngày, T tiếp tục gọi H ở ngoài cổng, H bảo L ra cổng xem có việc gì, L ra sau đó quay lại nói với H là có Nguyễn Văn S đến hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy "đá" H lấy 01 túi ma túy"đá" trên giường đưa cho L và bảo L mang ra cổng để bán cho S.

Ngoài ra, Dư Ngọc H và L còn khai nhận nhiều lần cùng nhau bán ma túy cho Hoàng Văn T nhưng không nhớ thời gian cụ thể, chỉ nhớ lần gần nhất là: Khoảng 15h00' ngày 27/3/2017, Hoàng Văn T có gọi điện từ số thuê bao 0967783892 đến số thuê bao 0901777118 của Dư Ngọc H đặt vấn đề mua 01 túi ma túy "đá" với giá 300.000 đồng, H đồng ý và bảo T đến nhà H, Khi T đến, H đưa cho L 01 túi ma túy "đá" và bảo L mang ra cổng bán cho T . Lời khai của H và L phù hợp với lời khai của Hoàng Văn T và phù hợp với b áo cáo chi tiết lịch sử liên lạc do Tập đoàn viễn thông Quân đội Viettel cung cấp đối với số thuê bao 0967783892 (của Hoàng Văn T) và Báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc do Tổng công ty viễn thông Mobifone cung cấp đối với số thuê bao 0901777118 (của Dư Ngọc H) về thời gian liên lạc.

Cơ quan Điều tra đã dẫn giải Hoàng Thị L và các đối tượng T , S đi xác định địa điểm, vị trí mua bán trái phép chất ma túy ngày 27/3/2017 và ngày 28/3/2017 tại thôn C, xã H, huyện Đ, thành Hà Nội, kết quả L đã xác định trùng khớp với T và Sy về vị trí mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 05/4/2017, Cơ quan Điều tra dẫn giải Dư Ngọc H và Hoàng Thị L đi xác định địa điểm, vị trí mua bán trái phép chất ma túy với Đỗ Hiệp H tại nhà của Dư Ngọc H ở thôn C, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội phát hiện Đỗ Hiệp H đang đứng ở cổng nhà của Dư Ngọc Ha. Cơ quan Điều tra đã tiến hành khám người theo thủ tục hành chính đối với Đỗ Hiệp H và thu giữ: 03 điện thoại di động , 01 ví da màu nâu, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đỗ Hiệp H và 1.900.000 đồng. Khám phương tiện là chiếc xe máy BKS 30M1- 5271 của Đỗ Hiệp H nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Tại Cơ quan Điều tra ban đầu Đỗ Hiệp H khai nhận:

Khoảng 19h ngày 27/3/2017, H đang ở gần nhà thì Hoàng Thị L gọi điện thoại từ số thuê bao 0942105830 đến số thuê bao 0968488557 của Đỗ Hiệp H hỏi mua 05 gam ma túy " đá" và hẹn Đỗ Hiệp H đến nhà Dư Ngọc H để giao ma túy cho L, Đỗ Hiệp H đồng ý rồi về nhà lấy 01 gói ma túy đá trọng lượng 05 gam cất giấu vào trong người sau đó đi xe máy BKS 29P1 - 47899 đến nhà Dư Ngọc H. Khi đến cổng nhà Dư Ngọc H, Đỗ Hiệp H gọi điện thoại cho L thì L bảo vào nhà Dư Ngọc H sẽ đưa tiền. Đỗ Hiệp H vào nhà và nhận 2.500.000 đồng do Dư Ngọc H đưa nhưng không giao ma túy cho Dư Ngọc Hà mà đứng nói chuyện với Dư Ngọc Ha để đợi L về. Khoảng 21h cùng ngày, L về nhà ngồi ở ngoài hiên nhà của Dư Ngọc H thì Đỗ Hiệp H ra khu vực gần bếp ga trong nhà Dư Ngọc H lấy túi ma túy " đá" (Đỗ Hiệp H giấu tại đó lúc đến nhà Dư Ngoch H) đưa cho L, sau đó Đỗ Hiệp H đi về. Lời khai của Đỗ Hiệp H phù hợp với lời khai của L và Dư Ngọc H, phù hợp với Bản kê chi tiết cuộc gọi đi đến của số thuê bao 0942105830 (của Hoàng Thị L) do Tổng công ty hạ tầng mạng (VNPT - Net) cung cấp và Báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc của số thuê bao 0968488557 (của Đỗ Hiệp H) xác định thời gian liên lạc của 02 số thuê bao trên.

Khoảng 7h ngày 05/4/2017, Đỗ Hiệp H đi xe máy BKS 29P1- 47899 (có giấu 01 túi nilon chứa ma túy tổng hợp tại 02 cánh yếm phía trước đầu xe) đến phòng trọ của Nông Thị H sinh 1995 hiện đang thuê trọ tại Đình Thôn , phường M, quận N, Thành phố Hà Nội - là bạn gái của Đỗ Hiệp H chơi. Khi đến phòng trọ của H , Đỗ Hiệp H để xe máy tại sân rồi đi bộ lên phòng H , Đỗ Hiệp H đưa chìa khóa xe máy BKS 29P1 - 47899 cho H và nhờ trông xe hộ, sau đó Đỗ Hiệp H về nhà. Khoảng 10h cùng ngày, Đỗ Hiệp H đi xe máy BKS 30M1 - 5271 từ nhà sang nhà Dư Ngọc H với mục đích đòi nốt số tiền 500.000 đồng mà Dư Ngọc H và L nợ tiền mua ma túy ngày 27/3/2017. Khi Đỗ Hiệp H đến cổng nhà Dư Ngọc H thì bị lực lượng công an kiểm tra và tạm giữ.

Nguồn gốc số ma túy " đá" Đỗ Hiệp H bán cho L và Dư Ngọc H ngày 27/3/2017 Đỗ Hiệp H khai nhận là mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe G, quận L, Thành phố Hà Nội 01 túi ma túy đá trọng lượng 06 gam, Đỗ Hiệp H đã sử dụng hết 01 gam ma túy "đá" còn lại 05 gam bán lại cho L và Dư Ngọc H

với giá 3.000.000 đồng để hưởng lợi 400.000 đồng. Đỗ Hiệp H thường sử dụng ma túy " đá" tại phòng trọ của H, thi thoảng H sử dụng ma túy cùng Đỗ Hiệp H. Việc Đỗ Hiệp H bán ma túy " đá" H không biết. Đỗ Hiệp H khai hiện đang cất giấu ma túy tại phòng trọ của H và cất giấu ma túy tại cánh yếm xe máy BKS 29P1 - 47899 để dưới sân phòng trọ của H.

Căn cứ vào lời khai của Đỗ Hiệp H, Cơ quan Điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Thị H tại Đình Thôn, phường M, quận N, Thành phố Hà Nội, phát hiện và thu giữ:

- 02 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng Đô Hiệp H khai là ma túy " đá" tại 02 bên cánh yếm phía trước đầu xe máy BKS 29P1- 47899 để dưới sân phòng trọ của Nông Thị H.
- 01 gói chất bột màu trắng Đỗ Hiệp H khai là heroin.
- 04 túi nilon bên trong dính chất màu trắng.
- 01 bộ coóng sử dụng ma túy.

Tiến hành khám xét nơi ở của Đỗ Hiệp H tại Số nhà 12/353 đường C, Tổ 17 phường D, quận C, Thành phố Hà Nội không thu giữ gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 2502/KLGĐ - PC54 ngày 26/4/2017 của Phòng PC54 - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước (2x3)cm là loại ma túy Methamphetamine, trọng lượng 0,399 gam.
- 04 túi nilon đều có dính ma túy loại Methamphetamine.
- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói là ma túy loại Hêrôin, trọng lượng 0,289 gam.
- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 9,569 gam.

Cơ quan Điều tra tiến hành trích xuất Camera thu giữ của Dư Ngọc H và tiến hành cho Dư Ngọc H và Hoàng Thị L và Đỗ Hiệp H xác định người đàn ông xuất hiện tại nhà của Dư Ngọc H tối ngày 27/3/2017. Kết quả Dư Ngọc H và L đều khẳng định người đàn ông xuất hiện trong đoạn video tối ngày 27/3/2017 chính là Đỗ Hiệp H, người đã bán ma túy cho L và Dư Ngọc H tối ngày 27/3/2017 riêng Đỗ Hiệp H không biết người đàn ông xuất hiện trong đoạn video là ai.

Ghi lời khai của anh Vũ Như K là người có mặt tại nhà Dư Ngọc H tối ngày 27/3/2017. Anh K khai khoảng 18 giờ ngày 27/3/2017, anh K có đến nhà Dư Ngọc H để chơi điện tử, khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày anh K nghe thấy có tiếng xe máy đi vào trong nhà Dư Ngọc H nên đi ra cửa nhà xem ai thì thấy một người đàn ông tên Đỗ Hiệp H đang đứng ở sân (anh K biết Đỗ Hiệp H do trước đó có gặp Đỗ Hiệp H một vài lần ở nhà Dư Ngọc H), sau đó anh K thấy Đỗ Hiệp H và Dư Ngọc H ngồi ở hiên nhà, Dư Ngọc H đưa tiền cho Đỗ Hiệp H và bảo nợ 500.000 đồng tiền mua "hộp 5 này", anh K không biết là gì. Khoảng 21 giờ cùng ngày, anh K thấy L về và ngồi ở hiên nhà, do lúc này anh K có việc phải về nhà nên ra sân dắt xe máy và đi về, sự việc tiếp theo như thế nào anh K không biết. Cơ quan Điều tra cho anh Vũ Như K nhận dạng người đàn ông đã nhận tiền của Dư Ngọc H tại hiên

nhà Dư Ngọc H tối ngày 27/3/2017, kết quả anh Vũ Như K nhận dạng người đàn ông có mặt tối ngày 27/3/2017 tại nhà Dư Ngọc H là Đỗ Hiệp H.

Quá trình điều tra, Đỗ Hiệp H phản cung không khai nhận h ành vi bán trái phép ma túy cho L và Dư Ngọc H ngày 27/3/2017 tại thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, không nhận số ma túy thu giữ tại phòng trọ của Nông Thị H và thu tại xe máy BKS 29P1- 47899 là của Đỗ Hiệp H.

Ngày 01/8/2017, Dư Ngọc H và Hoàng Thị L phản cung, chỉ thừa nhận bán ma túy 01 lần cho Hoàng Văn T vào khoảng 10h15' ngày 28/3/2017, không thừa nhận mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho T và S vào ngày 27/3/2017 và ngày 28/3/2017.

Tại bản cáo trạng số 126/CT - VKS ngày 30/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo Dư Ngọc H và Hoàng Thị L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Đỗ Hiệp H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận các bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 194 (đối với Dư Ngọc H và Hoàng Thị L), Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194 (đối với Đỗ Hiệp H); Điều 33, Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Xử phạt Dư Ngọc H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

+ Xử phạt Hoàng Thị L từ 07 năm đến 08 năm tù.

+ Xử phạt Đỗ Hiệp H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,285 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Dư Ngọc H; 5,320 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Hoàng Thị L; 0,061 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Hoàng Văn T; 05 túi nilon kích thước (5x10) cm chưa qua sử dụng, 06 túi nilon kích thước (2x4) cm chưa qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử dụng, 9,968 gam ma túy tổng hợp và 0,289 gam Hêrôin, 04 túi nilon có dính ma túy Methamphetamine thu giữ tại phòng trọ của Nông Thị H; 0,045 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Nguyễn Văn S.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Obi màu đen có số thuê bao: 0901777118, 01 đầu thu kỹ thuật số nhãn hiệu H264, 04 mắt camera và 01 màn hình máy tính thu giữ của Dư Ngọc H; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 215, số thuê bao: 0942105830 thu giữ của Hoàng Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, số thuê bao: 0967833892 thu giữ của Hoàng Văn T; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 206 màu đen, số thuê bao 1: 0918299988, số thuê bao 2: 0968488557 thu giữ của Đỗ Hiệp H.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.700.000 đồng thu giữ của Hoàng Thị L và Đỗ Hiệp H.

+ Trả lại cho bị cáo Dư Ngọc H 01 CPU máy tính nhãn hiệu Omega vỏ màu đen, 02 bàn phím máy vi tính và 01 chuột vi tính nhãn hiệu Apont

Tại phiên tòa các bị cáo Dư Ngọc H và Hoàng Thị L đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

Bị cáo Đỗ Hiệp H không thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án bao gồm : Kết quả khám người theo thủ tục hành chính đối với L , thu giữ vật chứng liên quan (BL 214 - 215), Lời khai nhận tội của L (BL 219 - 236; 240 - 246; 548 - 549), kết quả dẫn giải L xác định địa điểm mua bán trái phép chất ma túy (BL 247- 275); Kết quả khám xét khẩn cấp, thu giữ vật chứng liên quan của Dư Ngọc H (BL:143- 144), lời khai nhận tội của Dư Ngọc H (BL: 148 - 165; 169 - 177; 546 - 547), kết quả dẫn giải Dư Ngọc H xác định địa điểm mua bán trái phép chất ma túy (BL 186 - 192); kết quả kiểm tra hành chính và thu giữ vật chứng đối với Hoàng Văn T và Nguyễn Văn S (BL 422 - 423; 447 - 448); Kết quả dẫn giải T , S xác định địa điểm mua bán trái phép chất ma túy (BL 426 - 436; 450 - 450), lời khai của T và S (BL 414 - 421; 442 - 446); Kết quả khám xét , thu giữ vật chứng (BL 323 - 324), lời khai nhận tội ban đầu của Đỗ Hiệp H (BL 343 - 352; 364 – 366); Kết quả nhận dạng của Dư Ngọc H, L (BL 166 - 168; 237 - 239); Kết quả dẫn giải Đỗ Hiệp H xác định địa điểm vị trí bán trái phép ma túy cho Dư Ngọc H và L (BL 377 - 378); Kết quả nhận dạng vật chứng (ma túy) của Đỗ Hiệp H (BL 372- 375); Biên bản đối chất giữa Dư Ngọc H, L và Đỗ Hiệp H (BL 527A – 527)… Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 27/3/2017, tại thôn C , xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội Dư Ngọc H, Hoàng Thị L và Đỗ Hiệp H thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 27/3/2017 và ngày 28/3/2017, tại thôn C , xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, Dư Ngọc H và Hoàng Thị L nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Anh T và Nguyễn Văn S.

Như vậy hành vi của các bị cáo Dư Ngọc H và Hoàng Thị L đã phạm tội "Mua bán phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Đỗ Hiệp H đã phạm tội "Mua bán phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại quyền độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng

thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Các bị cáo là người đã trưởng thành nên biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với sức khỏe con người cũng như đời sống cộng đồng nên buộc các bị cáo phải nhận thức được hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm và áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để xử phạt các tội phạm về ma túy, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lời bất chính.

Bởi vậy đối với các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

Nhân thân của các bị cáo:

- Bị cáo Dư Ngọc H có 02 tiền án năm 2005 và 2009 tuy đã được xóa án tích và 02 tiền sự năm 1999 và năm 2013 đã hết thời hiệu, nhưng điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.
- Bị cáo Đỗ Hiệp H có 04 tiền án, trong đó có tiền án năm 2002 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tuy đã được xóa án tích, nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.
- Bị cáo Hoàng Thị L chưa có tiền án tiền sự

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Phiên tòa các bị cáo Dư Ngọc H và Hoàng Thị L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Đỗ Hiệp H không thành khẩn khai báo, quanh co chối tội. Điều đó thể hiện bị cáo không ăn năn hối cải, do vậy bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Về thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo Đỗ Hiệp H: Ngày 05/4/2017, Cơ quan Điều tra dẫn giải Dư Ngọc H và Hoàng Thị L đi xác định địa điểm, vị trí mua bán trái phép chất ma túy với Đỗ Hiệp H tại nhà của Dư Ngọc H ở thôn C, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội phát hiện Đỗ Hiệp H đang đứng ở cổng nhà của Dư Ngọc H . Cơ quan Điều tra đã tiến hành khám người theo thủ tục hành chính và đưa Đỗ Hiệp H về trụ sở để đấu tranh làm rõ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tất cả các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện Đỗ Hiệp H có mặt liên tục tại trụ sở Công an huyện Đông Anh từ khoảng 11 giờ ngày 05/4/2017 cho đến 11 giờ 15 phút ngày 06/4/2017 là thời điểm có "Biên bản về việc bắt người" đối với Đỗ Hiệp H. Theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên thời gian này được tính là thời gian bị tạm giữ đối với bị cáo. Do vậy thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo đối với bản án này được tính từ ngày 05/4/2017.

Người đàn ông bán ma túy cho Đỗ Hiệp H tại khu vực bến xe G , quận L, thành phố Hà Nội do Đỗ Hiệp H khai không xác định được nhân thân nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Hoàng Văn T, Nguyễn Văn S có hành vi mua ma túy về sử dụng, trọng lượng ma túy T và S mua về sử dụng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Điều tra đã xử phạt hành chính là có căn cứ.

Hành vi của Nông Thị H có dấu hiệu tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan Điều tra đã ra quyết định tách rút tài liệu để làm rõ sau theo yêu cầu của Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh ngày 23/9/2017.

Xử lý vật chứng:

- Chiếc xe máy BKS: 30L3 - 4528 thu giữ của Dư Ngọc H, quá điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của ông Ngô Văn N sinh năm 1968 ở phường M, quận N, Thành phố Hà Nội (là dượng của Hoàng Thị L) cho L mượn làm phương tiện đi lại, không liên quan đến việc phạm tội của H và L. Ngày 18/7/2017, Cơ quan Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy cho ông Ngô Văn N là có căn cứ và phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chiếc xe máy BKS: 29Y9 - 7590 thu giữ của Dư Ngọc H đăng ký mang tên Nguyễn Thúy H - sinh năm 1982, địa chỉ 109 phố K, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Cuối năm 2016 bà Nguyễn Thị G (là mẹ đẻ của Dư Ngọc H) cho H và L số tiền 25.000.000 đồng để mua xe máy làm phương tiện đi lại. Sau đó L là người đứng ra mua lại chiếc xe BKS: 29Y9 - 7590 của chị Nguyễn Thúy H với giá 25.000.000 đồng, không liên quan đến việc phạm tội của H và L. Bà Nguyễn Thị G có đơn đề nghị Cơ quan Điều tra trả lại chiếc xe máy trên. Ngày 19/7/2017, Cơ quan Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy cho bà Nguyễn Thị G là có căn cứ và phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chiếc xe máy BKS: 30M1 - 5271 thu giữ của Đỗ Hiệp H. H khai nhận chiếc xe trên là mượn của Đặng Ngọc Th sinh năm 1982 địa chỉ: Tổ 17, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội , quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Anh T sinh năm 1994 ở Tổ 17, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội gửi nhờ anh Th trông hộ, ngày 05/4/2017 Đỗ Hiệp H mượn anh Th chiếc xe máy trên để đi có việc, việc H sử dụng chiếc xe máy trên vào việc mua bán trái phép chất ma túy anh Th và anh T không biết. Ngày 18/7/2017, Cơ quan Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Anh T là có căn cứ và phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chiếc xe máy BKS: 29P1- 47899 thu giữ của Đỗ Hiệp H thuộc sở hữu hợp pháp của anh Đỗ Hải N sinh năm 1997 địa chỉ: số 12/353 đường C, Tổ 17, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội (con trai Đỗ Hiệp H) đưa cho H sử dụng từ tháng 2/2017. Việc H sử dụng chiếc xe máy trên vào việc mua bán trái phép chất ma túy anh N Không biết. Ngày18/7/2017, Cơ quan Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật

chứng trả lại chiếc xe máy trên cho anh Đỗ Hải N là có căn cứ và phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng vàng, số thuê bao: 0983018490; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S4 vỏ màu đen không lắp sim, thu giữ của Hoàng Thị L; 01 điện thoại di động (máy tính bảng) nhãn hiệu Masstel tab 850 vỏ màu trắng vàng, số thuê bao: 0973457886 thu giữ của Dư Ngọc H; 01 áo mưa màu ghi, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đỗ Hiệp H, 01 ví da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen - số thuê bao: 0917889557 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 màu đen - số thuê bao 0981810297 thu giữ của Đỗ Hiệp H đều không liên quan đến vụ án. Ngày 17 và ngày 18/7/2017, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số đồ vật tài sản nêu trên cho bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị Gvà bà Lê Thị Q là có căn cứ và phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Obi màu đen, số thuê bao: 0901777118, thu giữ của Dư Ngọc H; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 215, số thuê bao: 0942105830 thu giữ của Hoàng Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, số thuê bao: 0967833892 thu giữ của Hoàng Văn T ; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 206 màu đen, số thuê bao 1: 0918299988, số thuê bao 2: 0968488557 thu giữ của Đỗ Hiệp H - là công cụ, phương tiện phạm tội và 01 đầu thu kỹ thuật số nhãn hiệu H264 vỏ màu đen, 04 mắt camera và 01 màn hình máy tính thu giữ của Dư Ngọc H, là phương tiện để cảnh giới phục vụ cho việc mua bán trái phép chất ma túy do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 CPU máy tính nhãn hiệu Omega vỏ màu đen, 02 bàn phím máy vi tính, 01 chuột vi tính nhãn hiệu Apont, thu giữ của Dư Ngọc H không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên trả cho gia đình bị cáo Dư Ngọc H.

- 0,285 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Dư Ngọc H; 5,320 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Hoàng Thị L; 0,061 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Hoàng Văn T; 05 túi nilon kích thước (5x10) cm chưa qua sử dụng, 06 túi nilon kích thước (2x4) cm chưa qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử dụng, 9,968 gam ma túy tổng hợp và 0,289 gam Hêrôin, 04 túi nilon có dính ma túy Methamphetamine thu giữ của Đỗ Hiệp H ; 0,045 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Nguyễn Văn S là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng cho tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 4.800.000 đồng thu giữ của Hoàng Thị L trong đó có 600.000 đồng là tiền bán ma túy cho T và S cho Tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Số tiền 4.200.000 đồng còn lại cho Tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

- Số tiền 1.900.000 đồng thu giữ của Đỗ Hiệp H cho Tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

***Án phí*:** Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo ***Dư Ngọc H, Hoàng Thị L và Đỗ Hiệp H*** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng:

- Điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 (áp dụng đối với Dư Ngọc H và Hoàng Thị L); Khoản 1 và khoản 5 Điều 194 (áp dụng đối với Đỗ Hiệp H); Điều 33; Điều 41 Bộ luật Hình sự.
- Điều 76, Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt ***Dư Ngọc H*** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2017. Phạt bị cáo 7.000.000 (bảy triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt ***Hoàng Thị L*** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2017. Phạt bị cáo 7.000.000 (bảy triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt ***Đỗ Hiệp H*** 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/4/2017. Phạt bị cáo 7.000.000 (bảy triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 đầu thu kỹ thuật số nhãn hiệu H264 vỏ màu đen, 04 mắt camera và 01 màn hình máy tính ,01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Obi màu đen, số thuê bao: 0901777118, thu giữ của Dư Ngọc H; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 215, số thuê bao: 0942105830 thu giữ của Hoàng Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, số thuê bao: 0967833892 thu giữ của Hoàng Văn T; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 206 màu đen, số thuê bao 1: 0918299988, số thuê bao 2: 0968488557 thu giữ của Đỗ Hiệp H , theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 11/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.
- Tịch thu tiêu hủy: 0,285 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Dư Ngọc H; 5,320 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Hoàng Thị L; 0,061 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Hoàng Văn T; 05 túi nilon kích thước (5x10) cm chưa qua sử dụng, 06 túi nilon kích thước (2x4) cm chưa qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã qua sử

dụng, 9,968 gam ma túy tổng hợp và 0,289 gam Hêrôin, 04 túi nilon có dính ma túy Methamphetamine thu giữ của Đỗ Hiệp H ; 0,045 gam ma túy tổng hợp thu giữ của Nguyễn Văn S, theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 11/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 6.700.000 đồng theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản chuyển tiền điện tử số 134 lập ngày 12/9/2017 tại Kho bạc Nhà nước huyện Đông Anh.

- Trả lại cho Dư Ngọc H 01 CPU máy tính nhãn hiệu Omega vỏ màu đen, 02 bàn phím máy vi tính, 01 chuột vi tính nhãn hiệu Apont theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 11/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Án phí:

Bị cáo Dư Ngọc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Thị L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đỗ Hiệp H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm về hình sự; tuyên có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Văn T có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phi Hùng

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội*
- *VKSND huyện Đông Anh*
- *Công an huyện Đông Anh*
- *Chi cục THADS huyện Đông Anh*
- *Bị cáo*
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*
- *Lưu hồ sơ*